TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **209**/2018/HC-PT
Ngày: 28/11/2018
"Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tào**

Bà **Lê Thúy Cầu**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Hải An -** Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số: 178/2018/TLPT-HC ngày 27/06/2018 về việc "*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*". Do Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2018/HC-ST ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178A/2018/QĐ-PT ngày 12/11/2018 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông **Trần Minh L**, trú tại số 192 đường N, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định. Có mặt.

2. *Người bị kiện*: **Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Định.**

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Văn D** - Chức vụ Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Định.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông **Phan Hữu D1** - Chức vụ Phó Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. **Chủ tịch UBND thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh T** - Chức vụ Chủ tịch UBND thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

3.2. Ông **Trần K**; trú tại thôn D2, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Minh L** (theo giấy ủy quyền ngày 16/01/2017). Có mặt.

3.3. Bà **Nguyễn Thị L1**; trú tại: số 192 đường N, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

3.4. Ông **Trần Văn H**; trú tại: số 211 đường N, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

3.5. Ông **Trần Văn T1**; trú tại: số 215 đường N, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

3.6. Ông **Nguyễn B1**; trú tại số 101 đường N1, thôn D3, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

3.7. Bà **Nguyễn Thị G**; trú tại số 101 đường N1, thôn D3, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo của người khởi kiện ông Trần Minh L, trình bày:

Thửa đất số 591B, tờ bản đồ số 8, diện tích 1390m^2 tọa lạc tại thôn D3, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định có nguồn gốc là của cụ Trần T1 (ông nội của ông Trần Minh L) sử dụng trồng hoa màu từ trước năm 1945. Từ sau năm 1975, ông Trần K là người quản lý thửa đất nói trên và chưa được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2010, ông Trần K là chú của ông Trần Minh L có viết giấy cho đất các ông Trần Văn H, ông Trần Minh L, ông Trần Văn T1.

Năm 1990, ông Nguyễn B1 lén lút trồng bạch đàn tại thửa đất nói trên; năm 2012, ông L cùng các anh em của ông L đến nhà ông B1 yêu cầu ông B1 thu hoạch bạch đàn và trả lại đất cho các ông sử dụng và vợ chồng ông B1 có hứa khi nào thu hoạch xong bạch đàn sẽ trả đất lại. Ngày 17/4/2013, sau khi ông B1 thu hoạch xong bạch đàn thì ông L cùng các anh em của ông L đến phát dọn; tuy nhiên ông B1 đến cản trở không đồng ý trả lại đất cho các ông sử dụng.

Năm 2014, ông L có làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện P yêu cầu giải quyết tranh chấp đất giữa ông L và ông B1; ngày 26/5/2014 Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 3235/QĐ-UBND không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông L.

Không đồng ý với quyết định nói trên, ông Trần Minh L khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện P và buộc ông Nguyễn B1 có nghĩa vụ trả lại đất cho ông L quản lý, sử dụng.

Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện P; đại diện theo ủy quyền ông Phan Hữu Duy - Phó Chủ tịch UBND huyện P, trình bày:

Ông Nguyễn B1 đang sử dụng phần đất có diện tích 349.5m^2 thuộc thửa đất số 591B, tờ bản đồ số 8 (bản đồ 299/TTg) tọa lạc tại thôn D3, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định (nay thuộc một phần thửa đất số 74, 75, 76, 87 tờ bản đồ địa chính số 19). Thửa đất nói trên có nguồn gốc là của cụ Trần T1 (là ông nội của ông Trần Minh L và cũng là ông ngoại của bà Nguyễn Thị G - vợ của ông Nguyễn B1) sử dụng từ trước năm 1945. Từ năm 1945 đến năm 1975, thửa đất nói trên bỏ hoang không ai canh tác, sau năm 1975, thửa đất này do Hợp tác xã Nông nghiệp Mỹ Lợi 2 quản lý; ông Nguyễn B1 khai hoang một phần diện tích 349,5m^2 để sử dụng trồng hoa màu và từ năm 1990 cho đến nay, ông B1 sử dụng trồng bạch đàn. Năm 2010, ông Trần K tự ý viết giấy tờ phân chia đất cho ông Trần Minh L một phần diện tích thửa đất nói trên. Tháng 3 năm 2013, giữa ông Trần Minh L và ông Nguyễn B1 đã xảy ra tranh chấp quyền sử dụng phần đất có diện tích là 137,5m^2/349,5m^2 thuộc thửa đất số 591B, tờ bản đồ số 8 tọa lạc tại thôn D3, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định.

UBND thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định đã tiến hành hòa giải tranh chấp đất đai nói trên giữa ông L và ông B1 theo quy định của pháp luật nhưng không thành. Sau đó, ông Trần Minh L có đơn đề nghị Chủ tịch UBND huyện P,

tỉnh Bình Định giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông L và ông B1 theo thẩm quyền; ngày 26/5/2014 Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 3235/QĐ-UBND không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông L.

Căn cứ quy định tại các Điều 12, Điều 13 Nghị định 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thì việc ông Trần K tự ý viết giấy tờ phân cho đất ông Trần Minh L là không phù hợp; ông Trần Minh L tranh chấp quyền sử dụng đất với ông Nguyễn B1 là không có cơ sở theo quy định của pháp luật về đất đai.

Từ những căn cứ nói trên Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 là đúng quy định pháp luật; do đó Chủ tịch UBND huyện P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh L yêu cầu hủy quyết định nói trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn B1, bà Nguyễn Thị G, trình bày:

Thửa đất hiện nay ông B1 đang sử dụng có diện tích 349,5m^2 là thuộc một phần thửa đất số 591B, tờ bản đồ số 8 (bản đồ 299/TTg) có nguồn gốc là do ông B1 khai hoang và sử dụng trồng hoa màu từ năm 1975, ông B1 trồng bạch đàn và thu hoạch ổn định đến nay. Thửa đất nói trên ông B1 chưa được Nhà nước giao quyền sử dụng đất và hiện nay do UBND thị trấn B đang quản lý. Năm 2012, ông Trần Minh L tự ý tranh chấp đất với ông B1 phần đất có diện tích là 137,5m^2/349,5m^2 vì cho rằng ông Trần K đã viết giấy cho đất ông L là không đúng pháp luật. Ông B1 không đồng ý trả đất và tiếp tục sử dụng, canh tác thửa đất nói trên theo hiện trạng cho đến khi Nhà nước có quyết định thu hồi đất theo quy định pháp luật.

Ông Nguyễn B1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh L yêu cầu ông B1 phải trả lại phần đất có diện tích 137,5m^2 cho ông L sử dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần K, trình bày:

Thửa đất số 591B, tờ bản đồ số 8 (bản đồ 299/TTg), diện tích 1390m^2 tọa lạc tại thôn D3, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định có nguồn gốc là của cha ông Trần K là cụ Trần T1; cụ T1 mất để lại thửa đất nói trên cho ông K chưa được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Từ năm 1975 đến nay, ông K không sử dụng thửa đất nói trên mà ông Nguyễn B1 là người sử dụng. Năm

2010, ông K viết giấy cho ông Trần Minh L một phần diện tích trong thửa đất, có chiều rộng theo mặt đứng bê tông là 8m, chiều dài là 20m, diện tích 160m^2.

Đối với với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh L yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện P, buộc ông B1 trả lại diện tích đất cho ông L sử dụng; ông K yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh T - Chủ tịch UBND thị trấn B, huyện P, trình bày:

Thống nhất như lời khai của UBND huyện P. UBND thị trấn B, huyện P không đồng ý với khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện P của ông Trần Minh L vì không có căn cứ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L1, ông Trần Văn H, ông Trần Văn T1, trình bày:

Thống nhất với khởi kiện của ông L yêu cầu hủy Quyết định 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện P và yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn B1 và bà Nguyễn Thị G phải trả đất theo pháp luật.

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số 16/2018/HC-ST ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng Hành chính năm 2015; Tuyên xử: Bác đơn khởi kiện của ông Trần Minh L, yêu cầu hủy văn bản số Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện P và yêu cầu ông Nguyễn B1 trả đất là không có căn cứ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quy định về án phí, chi phí tố tụng khác và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/4/2018 người khởi kiện ông Trần Minh L kháng cáo, ông không đồng ý với Bản án Hành chính sơ thẩm số 16/2018/HC-ST ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, yêu cầu hủy quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện P và yêu cầu ông Nguyễn B1 trả lại đất cho gia đình ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho

rằng ông Trần K không có bất kỳ tài liệu nào chứng minh quyền sở hữu trên diện tích đất đang tranh chấp, nhưng lại viết giấy tặng cho ông Trần Minh L là không hợp pháp, do vậy việc khởi kiện của ông Trần Minh L yêu cầu hủy Quyết định 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P là không có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính: Do có tranh chấp đất đai với ông Nguyễn B1, năm 2014 ông Trần Minh L có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện P yêu cầu giải quyết, ngày 26/5/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P ban hành Quyết định 3235/QĐ-UBND có nội dung không công nhận khiếu nại của ông Trần Minh L. Không đồng ý với Quyết định trên, ngày 25/5/2015 ông L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P. Tòa án nhân dân huyện P thụ lý, giải quyết tại bản án sơ thẩm hành chính số 02/2016/ST-HC ngày 29/9/2016, sau đó ông L có kháng cáo. Tại bản án hành chính phúc thẩm số 02/2017/HC-PT ngày 16/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tuyên hủy bản án sơ thẩm nói trên và giữ lại hồ sơ vụ án để giải quyết theo thủ tục sơ thẩm. Xét Quyết định 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai bị khởi kiện, do vậy căn cứ Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015, thời hiệu khởi kiện vẫn còn và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại bản án sơ thẩm hành chính số 16/2018/HC-ST ngày 10/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã tuyên bác đơn khởi kiện của ông Trần Minh L về yêu cầu hủy Quyết định 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P và yêu cầu ông Nguyễn B1 trả lại diện tích đất tranh chấp. Xét kháng cáo của ông Trần Minh L yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm tuyên hủy quyết định hành chính nói trên, Hội đồng xét xử xét thấy nguồn gốc thửa đất 591B, tờ bản đồ số 8 (bản đồ 299/TTg) có diện tích 1.390m^2 tại

thôn D3, thị trấn B là của ông bà, cha mẹ ông Trần K để lại. Mặc dù ông Trần K có đứng tên tại sổ mục kê, nhưng ông K không sử dụng mà để hoang hóa do UBND thị trấn B quản lý. Do đất bỏ hoang nên năm 1975 ông Nguyễn B1 khai phá 349,5m^2 sử dụng trồng hoa màu, sau đó trồng cây Bạch Đàn cho đến nay (trong đó có 137,5m^2 ông L đang tranh chấp). Hiện nay diện tích đất này là một phần của các thửa đất số 74,75,76 và 87 tờ bản đồ số 19 (bản đồ Vlap). Năm 2010, ông Trần K viết giấy tặng cho ông Trần Minh L diện tích đất 160m^2, căn cứ giấy tặng cho đất này, ông L yêu cầu ông Nguyễn B1 trả lại diện tích đất mà ông cho rằng ông Trần K đã tặng cho.

[3] Xét các chứng cứ thu thập được xác định ông Trần K không phải chủ sở hữu hợp pháp của diện tích đất đang tranh chấp nêu trên, nhưng lại tự ý viết giấy tặng cho ông Trần Minh L. Giấy tặng cho nêu trên không có ngày tháng, không có cơ quan có thẩm quyền chứng thực, nên về hình thức và nội dung giấy tặng cho này là không hợp pháp theo các Điều 723,724 Bộ luật dân sự và các Điều 106, 127 Luật đất đai năm 2003, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh L là có căn cứ pháp luật.

[4] Với phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Minh L là không có căn cứ chấp nhận nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo ông Trần Minh L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ Khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Minh L. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 16/2018/HC-ST ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Tuyên xử :

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 206 của Luật tố tụng hành chính. Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Bác đơn khởi kiện của ông Trần Minh L về yêu cầu hủy Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện P và yêu cầu ông

Nguyễn B1 trả đất là không có căn cứ.

2. Người khởi kiện ông Trần Minh L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm 300.000 đồng (Đã nộp tại biên lai thu số 08161 ngày 03/5/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; P.HCTP; LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Minh Tuấn